

BAN VẬT GIÁ CHÍNH PHỦ

THÔNG TƯ số 2/1998/TT-BVGCP
ngày 13-4-1998 hướng dẫn thi
hành Nghị định số 101-CP ngày
23-9-1997 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số
Điều của Luật Ban hành văn
bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ vào Nghị định số 101-CP ngày 23-9-1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và theo Công văn số 1762/PLHS-HC ngày 24-12-1997 của Bộ Tư pháp, Công văn số 900/VPCP-HC ngày 14-3-1998 của Văn phòng Chính phủ.

Để đảm bảo tính thống nhất trong việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá cả, Ban Vật giá Chính phủ hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện như sau:

I. Những văn bản sau đây do Ban Vật giá Chính phủ ban hành được gọi là văn bản quy phạm pháp luật:

1. Thông tư liên tịch giữa Ban Vật giá Chính phủ với các ngành có liên quan hướng dẫn thi hành nghị quyết, nghị định của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về giá.

2. Nghị quyết, thông tư liên tịch giữa Ban Vật giá Chính phủ với cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội được ban hành để hướng dẫn thi hành những vấn đề khi pháp luật quy định về việc tổ chức chính trị - xã hội đó tham

gia vào quản lý nhà nước về giá.

3. Các quyết định sau của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ:

a) Quyết định về tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ.

b) Quyết định về cơ chế quản lý nhà nước về giá và biện pháp để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá.

c) Quyết định giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục nhà nước định giá, quyết định trợ giá, trợ cước vận chuyển, quyết định mức phụ thu và sử dụng quỹ bình ổn giá, quyết định thẩm định giá, quyết định hiệp thương giá (sau đây gọi chung là quyết định giá) được chia làm hai loại:

- Quyết định về giá của các cấp có thẩm quyền ban hành được áp dụng đối với nhiều đối tượng, trong một thời gian dài (thí dụ như: quyết định giá điện, giá đất ...) là văn bản quy phạm pháp luật.

- Quyết định về giá của các cấp có thẩm quyền ban hành nhưng được áp dụng một lần, đối với một đối tượng cụ thể (thí dụ như: quyết định giá đóng mới tàu thuyền, quyết định giá sản xuất một bộ phim...) là văn bản áp dụng pháp luật hoặc văn bản cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

d) Quyết định về những vấn đề khác được Chính phủ giao.

4. Chỉ thị của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ quy định các biện pháp để chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp và kiểm tra hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giá trong việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ.

5. Thông tư của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ ban hành để hướng dẫn thực hiện những quy định được luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước, nghị quyết, nghị định của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ giao thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về giá.

II. Số và ký hiệu của văn bản quy phạm pháp luật do Ban Vật giá Chính phủ ban hành được quy định như sau:

1. Số và ký hiệu văn bản quy phạm pháp luật do Ban Vật giá Chính phủ ban hành:

- Thông tư liên tịch số: /199.../TTLT-BVGCP và tên viết tắt của cơ quan tổ chức cùng ban hành Thông tư liên tịch.

- Nghị quyết liên tịch số: /199.../NQLT-BVGCP và tên viết tắt của cơ quan tổ chức cùng ban hành Nghị quyết liên tịch.

- Quyết định số: /199.../QĐ-BVGCP

- Chỉ thị số: /199.../CT-BVGCP

- Thông tư số: /199.../TT-BVGCP

Thí dụ:

- Năm 1997, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Thông tư liên tịch với Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam về cơ chế giá cước hàng không thì số và ký hiệu được ghi:

Số: 07/1997/TTLT/BVGCP-CHKDDVN

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Quyết định giá điện do Vụ Tư liệu sản xuất soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: 08/1998/QĐ-BVGCP

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ban hành

Chỉ thị của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ về tăng cường công tác kiểm tra giá do Ban Thanh tra giá soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: 12/1998/CT-BVGCP

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 101-CP của Chính phủ do Vụ Tổng hợp soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: 109/1998/TT-BVGCP

2. Số và ký hiệu của văn bản do Ban Vật giá Chính phủ ban hành mà văn bản đó không phải là văn bản quy phạm pháp luật thì được thực hiện như sau:

Số: / tên viết tắt loại văn bản - BVGCP

a) Quyết định giá được áp dụng một lần, đối với một đối tượng cụ thể mà quyết định đó không phải là văn bản quy phạm pháp luật:

Thí dụ:

Năm 1997, Ban Vật giá Chính phủ quyết định giá tâu cho Bộ Quốc phòng do Vụ Tư liệu sản xuất soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: /QĐ-BVGCP

b) Quyết định về: lên lương, khen thưởng, kỷ luật, điều động công tác, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ, công chức, quyết định xử vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá cả, quyết định phê duyệt dự án, chỉ thị về phát động phong trào thi đua, biểu dương người tốt, việc tốt... thì số và ký hiệu văn bản được ghi theo quy định tại Nghị định số 142-CP ngày 28-8-1963 của Hội đồng Chính phủ.

Thí dụ:

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ quyết định

tăng lương cho đồng chí Nguyễn Văn A do Vụ Tổ chức cán bộ soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: /QĐ-BVGCP

- Năm 1997, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Chỉ thị về phát động phong trào thi đua do Vụ Tổ chức cán bộ soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: /CT-BVGCP

c) Văn bản có tên như báo cáo, tờ trình, thông báo... thì cũng được ghi số và ký hiệu như đối với quyết định tại Điểm b nêu trên.

Thí dụ:

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ báo cáo tình hình giá cả thị trường năm 1997 và những biện pháp bình ổn giá năm 1998 do Vụ Tổng hợp soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: /BC-BVGCP

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ra thông báo cho các đơn vị trực thuộc về việc chuẩn bị tiếp đoàn đại biểu Bộ Thương mại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào do Văn phòng soạn thảo thì số và ký hiệu được ghi:

Số: /TB-BVGCP

d) Văn bản hành chính thông thường: công văn, giấy giới thiệu không ghi tên loại công văn (CV) vào ký hiệu văn bản mà chỉ ghi tên viết tắt của Ban Vật giá Chính phủ (BVGCP) và ghi tên viết tắt đơn vị soạn thảo văn bản, đặc biệt chú ý ghi trích yếu để tiện cho việc theo dõi trên máy tính.

Thí dụ:

Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ có công văn

xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ lãi suất dự trữ phân bón từ quỹ bình ổn giá do Vụ Giá nông lâm thủy sản soạn thảo trình thì số và ký hiệu được ghi:

Số: /BVGCP-NLTS

3. Số và ký hiệu văn bản do đơn vị cấp 2 trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ ban hành, đóng dấu của đơn vị. Phần tiêu đề bên góc trái của văn bản được ghi thứ tự như sau: Tên cơ quan Ban Vật giá Chính phủ, tên đơn vị phát hành văn bản. Số và ký hiệu văn bản được ghi theo quy định tại Điểm 2 Mục II trong Thông tư này.

Thí dụ:

Năm 1998, Viện Nghiên cứu Khoa học thị trường - giá cả ban hành công văn gửi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường xin tư liệu đóng dấu của Viện thì ghi như sau:

Ban Vật giá Chính phủ

Viện Nghiên cứu Khoa học thị trường - giá cả

Số: /tên viết tắt của Viện NCKHTTGC

III. Soạn thảo, ban hành quyết định, chỉ thị, thông tư của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ, thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch của Ban Vật giá Chính phủ với cơ quan quản lý hành chính nhà nước hoặc tổ chức chính trị - xã hội.

1. Dự thảo quyết định, chỉ thị, thông tư của Ban Vật giá Chính phủ và dự thảo thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch do Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ giao và chỉ đạo đơn vị trực thuộc soạn thảo.

2. Đơn vị được giao soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu và xây dựng dự thảo.

09666004

3. Tùy theo tính chất và nội dung của dự thảo: thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch của Ban Vật giá Chính phủ và cơ quan quản lý hành chính nhà nước hoặc tổ chức chính trị xã hội và quyết định, chỉ thị, thông tư của Ban Vật giá Chính phủ để xác định phạm vi phải gửi lấy ý kiến các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ trước khi gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan hoặc trước khi trình Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ ký.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ soạn thảo chỉnh lý dự thảo, trình Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ dự thảo quyết định, chỉ thị, thông tư, thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch kèm theo ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và ý kiến thẩm định tính pháp lý của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp như quy định trong Quy chế làm việc của Ban Vật giá Chính phủ để Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ xem xét ký ban hành. Đối với thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch thì trình Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ và thủ trưởng cơ quan, tổ chức cùng ban hành thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch xem xét ký ban hành.

5. Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ hoặc ký quyết định, chỉ thị, thông tư, thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch với thủ trưởng cơ quan tổ chức cùng ban hành thông tư liên tịch, nghị quyết liên tịch.

6. Trong thời gian chậm nhất là 2 ngày, kể từ ngày được công bố hoặc ký ban hành (không kể ngày nghỉ chủ nhật, lễ, tết), Văn phòng Ban Vật giá Chính phủ có trách nhiệm gửi văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan ban hành đến Chính

phủ, các cơ quan nhà nước ở Trung ương, các tổ chức chính trị xã hội, Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan đến việc thi hành các quyết định, chỉ thị, thông tư do Ban Vật giá Chính phủ ban hành.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành và được thay thế Thông tư số 1/1998/TT-BVGCP ngày 10-1-1998 của Ban Vật giá Chính phủ.

2. Các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành nghiêm túc Thông tư hướng dẫn này.

3. Văn phòng có trách nhiệm xem xét về thủ tục, thể thức tất cả các văn bản (bao gồm cả văn bản quy phạm pháp luật và văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật) trước khi trình Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ ký và đưa gửi theo Điều 11 Nghị định số 142-CP ngày 28-9-1963 của Hội đồng Chính phủ. Văn phòng được quyền trả lại các đơn vị soạn thảo những văn bản không chấp hành quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 101-CP ngày 23-9-1997 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư hướng dẫn này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Vụ Tổng hợp để tổng hợp trình lãnh đạo Ban xem xét, bổ sung, sửa đổi.

Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ

NGUYỄN NGỌC TUẤN